

Số: -KH/TU

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025
của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (gọi tắt là *Nghị quyết số 68-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Tỉnh ủy Đồng Nai đã tập trung lãnh đạo thống nhất nhận thức và hành động tạo điều kiện kinh tế tư nhân phát triển, nhất quán phương châm “*Chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp*”, tập trung thực hiện các giải pháp cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư,... Sau hơn 8 năm thực hiện, thành phần kinh tế tư nhân ở Đồng Nai có sự chuyển biến tích cực, đến nay toàn tỉnh có khoảng 105.500 doanh nghiệp ngoài quốc doanh đăng ký kinh doanh trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia gồm 76.500 doanh nghiệp và 29.000 đơn vị phụ thuộc (*chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh*) với tổng vốn đăng ký khoảng 754.000 tỷ đồng; 2.350 dự án trong nước với tổng số vốn 637.614 tỷ đồng; 2.197 dự án FDI với tổng vốn đăng ký trên 41,5 tỷ USD; đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân góp phần quan trọng vào tăng trưởng phát triển kinh tế, tạo việc làm, cải thiện đời sống nhân dân và bảo đảm an sinh xã hội.

Tuy nhiên, kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh vẫn còn đối mặt với nhiều rào cản kìm hãm sự phát triển, còn yếu về nguồn lực và tiếp cận nguồn vốn, chưa bứt phá về quy mô và năng lực cạnh tranh, tiềm lực tài chính và trình độ quản trị hạn chế; năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh chưa cao; tư duy kinh doanh thiếu tầm nhìn chiến lược, thiếu kết nối với các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng nêu trên, chủ yếu do: Tư duy, nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế còn chưa đầy đủ, chưa theo kịp yêu cầu phát triển; thể chế, pháp luật còn vướng mắc, bất cập; công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa được quan tâm đúng mức; quyền tài sản và quyền tự do kinh doanh chưa được bảo đảm đầy đủ. Kinh tế tư nhân còn gặp nhiều khó khăn, trở ngại

trong tiếp cận nguồn lực, đặc biệt là vốn, công nghệ, đất đai, tài nguyên và nhân lực chất lượng cao. Một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ chưa thực sự hiệu quả và khó tiếp cận; chi phí kinh doanh còn cao.

II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

a) Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội, tạo động lực cho sự phát triển nhanh, bền vững của tỉnh Đồng Nai nói riêng, vùng và cả nước nói chung.

b) Cụ thể hóa đầy đủ quan điểm chỉ đạo, định hướng phát triển và các mục tiêu, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 68-NQ/TW bằng những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực và là căn cứ để các cấp ủy, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu đề ra.

c) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, doanh nghiệp và nhân dân trong xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tư nhân.

2- Yêu cầu

a) Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tư nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; triển khai một cách kịp thời, đồng bộ, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

c) Phân công, xác định 6 rõ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền” của từng cá nhân, Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương, Lãnh đạo phòng, ban trực thuộc và chuyên viên phụ trách đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian hoàn thành từng nội dung cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện và đồng thời bổ sung cập nhật những chủ trương, chỉ đạo mới đáp ứng yêu cầu và tình hình thực tiễn báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1- Quan điểm chỉ đạo

a) Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững; cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân giữ vai trò nòng

cốt để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả, đưa đất nước thoát khỏi nguy cơ tụt hậu, vươn lên phát triển thịnh vượng.

b) Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao vừa là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, vừa mang tính lâu dài; cần được cụ thể hoá trong các chiến lược, chính sách phát triển của đất nước; nhằm phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, kích hoạt, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực trong Nhân dân cho phát triển kinh tế - xã hội, củng cố và tăng cường quốc phòng, an ninh, tăng cường đối ngoại và hội nhập quốc tế.

c) Xóa bỏ triệt để nhận thức, tư tưởng, quan niệm, thái độ định kiến về kinh tế tư nhân; đánh giá đúng vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; nuôi dưỡng, khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của người dân, doanh nghiệp, tôn trọng doanh nghiệp, doanh nhân, xác định doanh nhân là người chiến sĩ trên mặt trận kinh tế; bảo đảm đầy đủ quyền sở hữu tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng, được tự do kinh doanh các ngành nghề pháp luật không cấm; tạo dựng, củng cố niềm tin giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và doanh nhân; bảo đảm kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác trong tiếp cận cơ hội kinh doanh và các nguồn lực của nền kinh tế, nhất là vốn, đất đai, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực hợp pháp khác của đất nước theo quy định của pháp luật.

d) Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp, đạt chuẩn quốc tế, bảo đảm khả năng cạnh tranh khu vực, toàn cầu. Kịp thời xây dựng, hoàn thiện pháp luật và cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển trong những lĩnh vực ưu tiên, đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia vào các nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của quốc gia và vươn tầm khu vực, thế giới; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số và làm giàu hợp pháp, chính đáng.

đ) Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, kiến tạo của Nhà nước, lấy doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hoá kinh doanh, bản lĩnh, trí tuệ, năng động, sáng tạo, nỗ lực vươn lên; tôn vinh, cổ vũ, phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội.

2- Mục tiêu

a) Đến năm 2030

- Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối khác của Đảng.

- Phấn đấu số doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030 là 36.000 doanh nghiệp. Có 60.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, trong đó tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo hoạt động trên 40% trong tổng số doanh nghiệp.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10-12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế. Đóng góp khoảng 55-58% GRDP, khoảng 35-40% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 84-85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5-9,5%/năm¹.

- Thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo.

- Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số thuộc nhóm 10 tỉnh/thành phố dẫn đầu cả nước.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

- Kinh tế tư nhân tỉnh Đồng Nai phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động về công nghệ và đóng vai trò thiết yếu, chiếm ít nhất 40% trong hệ sinh thái công nghiệp công nghệ sinh thái tỉnh; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế.

- Phấn đấu đến năm 2045 có ít nhất 70.000 doanh nghiệp hoạt động hiệu quả trong nền kinh tế, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng xanh, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế.

IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Nhất quán nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân; củng cố niềm tin, khát vọng vươn lên và hành động mạnh mẽ của kinh tế tư nhân tỉnh Đồng Nai trong kỷ nguyên mới. Nhà nước kiến tạo, phục vụ, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất, kinh doanh trái với nguyên tắc thị trường; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính phục vụ, kiến tạo phát triển.

¹ Mục tiêu đến năm 2030 của dự thảo Nghị quyết, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 10%/năm trở lên. Đến năm 2030, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP theo giá hiện hành) đạt trên 1.200.000 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt trên 250 triệu đồng.
 - Cơ cấu kinh tế đến năm 2030 đạt: Công nghiệp - Xây dựng: 60-64%; Nông lâm nghiệp, thủy sản: khoảng 5-7%; Thương mại - Dịch vụ: 25-28%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm: khoảng 5-6%.
 - Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt trên 30%.
 - Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân 10-12%/năm.
 - Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân 5 năm khoảng 30-35% GRDP.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và hành động, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. Các cơ quan truyền thông, báo chí cần nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin tuyên truyền, bảo đảm khách quan, trung thực, đầy đủ, cô vũ, lan toả những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội. Nghiêm cấm các hành vi nhũnh nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.*

2- Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

a) Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

Các cấp ủy, chính quyền trong tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó tập trung nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ thực tiễn địa phương phù hợp với hệ thống pháp luật của Trung ương; khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật, phải có giải pháp để bảo đảm các quy định ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

- Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật.

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa

phương. Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ công tác thường xuyên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, thành lập Đường dây nóng tiếp thu phản ánh của các công ty, doanh nghiệp kịp thời, xây dựng cơ chế cung cấp thông tin chủ trương của tỉnh Đồng Nai đến doanh nghiệp.*

b) Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền trong tổ chức thực hiện nghiêm, toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; có các giải pháp cụ thể, đồng bộ, thiết thực để nâng cao hiệu quả công tác CCHC:

- Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xóa bỏ các rào cản hành chính. Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh những ngành nghề pháp luật không cấm. Quyền kinh doanh chỉ có thể bị hạn chế vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, môi trường và sức khỏe của cộng đồng và phải được quy định trong luật.

- Xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; Rà soát, loại bỏ, triệt để cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân. Triển khai mạnh mẽ việc cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chỉ số PCI giai đoạn 2026-2030. Triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân.

- Minh bạch hoá, số hoá, thông minh hoá, tự động hoá, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn.

- Thực hiện cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, hành vi bảo hộ cục

bộ của ngành, địa phương. Xử lý nghiêm các hành vi làm hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền và cạnh tranh không lành mạnh.

- Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán bộ, công chức; đồng thời, có cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với trường hợp đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan.

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các sở, ngành, địa phương hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân... Kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách phát triển kinh tế tư nhân, cần giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các chủ trương, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân. Tăng cường vai trò của kinh tế tư nhân, doanh nhân trong tham gia góp ý, phản biện chính sách, bảo đảm thực chất, hiệu quả, minh bạch.

c) Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng:

- Tập trung giải quyết các dự án tồn đọng kéo dài nhiều năm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội, cản trở quá trình phát triển của các doanh nghiệp tư nhân, song song với việc xác định vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật. Tăng cường tính minh bạch, hiệu lực, hiệu quả của toà án kinh tế, trọng tài thương mại trong xử lý các tranh chấp thương mại quốc tế bảo đảm nhanh chóng, công bằng, khách quan, bình đẳng.

- Thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình; giảm thiểu rủi ro pháp lý. Triển khai các chính sách hỗ trợ định giá, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong nước; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế. Bảo đảm thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hoá các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”; nâng cấp, đổi mới chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu... Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

- Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra; chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm cả kiểm tra liên ngành không được quá một lần một năm, trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra bằng các công việc lượng hóa.*

d) Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp chặt chẽ với hệ thống tòa án, viện kiểm sát các cấp, chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phòng chống tiêu cực, sách nhiễu doanh nghiệp tư nhân và đưa nội dung “*chống tiêu cực, những nhiễu trong thi hành công vụ*” vào các nhiệm vụ giám sát, thanh tra.

- Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.*

3- Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

a) Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, hạ tầng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân:

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng. Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

- Khẩn trương rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho

doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Cụ thể hóa hiệu quả các chính sách hỗ trợ chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành một phần quỹ đất đã đầu tư cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê; chính sách hỗ trợ về hạ tầng mặt bằng sạch, điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc, thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. UBND tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế, xác định quỹ đất đối với từng khu công nghiệp, cụm công nghiệp dành cho các doanh nghiệp nêu trên; có chính sách giảm tiền thuê lại đất cho các đối tượng này theo quy định của pháp luật.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ; đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài. Có chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp và phát triển hạ tầng giao thông, năng lực, thông tin liên lạc và các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.*

b) Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

- Ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp do thanh niên làm chủ, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng. Khuyến khích các tổ chức tín dụng, giảm lãi suất cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp do thanh niên làm chủ vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).

- Kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan có liên quan, bảo đảm liên thông, chia sẻ dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, đánh giá tình hình mức độ tín nhiệm và chấm điểm tín dụng của doanh nghiệp từ phía các tổ chức tín dụng, các quỹ tài chính và các tổ chức xếp hạng tín dụng thứ ba để tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng và hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ.

- Bảo đảm thực thi các chính sách thuế, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư góp vốn của các quỹ đầu tư vào doanh nghiệp; tăng hạn mức đầu tư vào tài sản dài hạn hoặc tài trợ vốn trong cơ cấu vốn của doanh nghiệp; thiết lập cơ chế huy động vốn trung và dài hạn cho các quỹ đầu tư.

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.*

c) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

- Tập trung các nguồn lực phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm. Khuyến khích phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, nhân rộng, chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.

- Đổi mới phương thức đánh giá, công nhận tốt nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp đối với các chương trình chất lượng cao. Hỗ trợ, khuyến khích hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực. Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân; khuyến khích các địa phương sử dụng các nguồn lực hợp pháp của mình để hỗ trợ chủ động các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho đội ngũ doanh nhân. Thúc đẩy giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Chủ động huy động, lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành tại địa phương; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho học viên.

- Xây dựng các trung tâm giáo dục, đào tạo đạt chuẩn quốc tế phục vụ chiến lược phát triển nguồn nhân lực.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người dân

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.*

4- Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Ban Thường vụ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong khu vực kinh tế tư nhân.

- Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân tham gia nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, dữ liệu lớn, thương mại điện tử, công nghệ tài chính, y tế thông minh... Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Xây dựng các giải pháp, sản phẩm, dịch vụ số tạo ra các mô hình tăng trưởng mới; Tăng cường bảo vệ môi trường, thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học; Chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh phát triển và mở rộng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, nhất là đổi mới sáng tạo trong thanh niên, khuyến khích thanh niên tham gia nghiên cứu khoa học công nghệ, ứng dụng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong phát triển mô hình kinh doanh mới, dựa trên nền tảng số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi xanh thông qua việc xây dựng môi trường thuận lợi về thể chế, hạ tầng, tài chính và công nghệ. Có chính sách cụ thể để đạt hàng nghiên cứu, ứng dụng sản phẩm đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học do thanh niên thực hiện trong thực tiễn phát triển kinh tế xã hội của địa phương, góp phần hình thành thể hệ doanh nhân trẻ giàu tri thức, bản lĩnh, sáng tạo, có tinh thần phụng sự công đồng và phát triển đất nước.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.*

5- Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực, địa bàn quản lý. Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm, khu thương mại tự do (nếu có). Hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đã làm việc tại doanh nghiệp FDI nhằm tận dụng kinh nghiệm, kiến thức, mô hình quản trị, mối quan hệ với các doanh nghiệp FDI để tham gia vào chuỗi cung ứng.

- Tập trung phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất và phân phối điện, công nghệ thông tin, năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao và du lịch. Phát triển các chuỗi liên kết sản xuất, cụm ngành kinh tế có lợi thế cạnh tranh. Tăng cường hợp tác giữa các doanh nghiệp, các ngành, các địa phương các các tổ chức quốc tế.

- Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.*

6- Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

a) Mở rộng sự tham gia của doanh nghiệp tư nhân vào các dự án quan trọng của tỉnh; chủ động có chính sách đặt hàng, đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu hoặc có chính sách ưu đãi khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân tham gia cùng Nhà nước vào các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia (như công nghiệp mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, giao thông xanh, công nghiệp quốc phòng, an ninh...), những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách. Có giải pháp thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.

b) Đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn.

c) Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực để góp phần tham gia Chương trình phát triển doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.*

7- Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

a) Đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế, bảo hiểm... để khuyến khích chuyển đổi phát triển mạnh hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

b) Cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

c) Thực hiện hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia, thúc đẩy khả năng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

** Giao Đảng ủy Ủy ban nhân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.*

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh

Các cấp ủy Đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo các hội, hiệp hội ngành, nghề tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, trong đó:

a) Khẩn trương củng cố, nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân.

b) Truyền thông nâng cao nhận thức của hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, tác động ảnh hưởng làm tha hóa cán bộ, công chức.

c) Chủ động tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương nói riêng và cả nước nói chung.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng trực thuộc Tỉnh ủy và Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, các Sở, ban, ngành, các cấp có trách nhiệm lãnh đạo, tổ chức quán triệt, xây dựng các chương trình hoặc kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch hành động này sát thực tế và tổ chức thực hiện trong phạm vi địa phương, đơn vị ngành; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp báo cáo*).

2- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Chương trình hoặc Kế hoạch cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này trên cơ sở rà soát các Nghị quyết của Đảng, Kế hoạch hành động của Chính phủ liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân để tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, trong đó phân công, xác định rõ: **“rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”**. Ban hành chậm nhất **trước ngày 30/09/2025**.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ theo quy định báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đề xuất sơ kết, tổng kết việc triển khai; kịp thời đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với quá trình phát triển của tỉnh.

- Phối hợp với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy; các cơ quan đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đảm bảo khả thi hiệu quả; định kỳ tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, các báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 06 tháng và hàng năm theo quy định.

3- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân thật sự trở thành động lực quan trọng nhất của nền kinh tế. Xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp với ngành liên quan thực hiện trong hệ thống đoàn thể mình, tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, toàn dân tích cực tham gia, phối hợp thực hiện có hiệu quả các nội dung chỉ đạo trong Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị.

4- Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu về phát triển tổ chức đảng và đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân.

5- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai quán triệt, học tập Nghị quyết; tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền sâu, rộng về Nghị quyết, kết quả thực hiện, những cách làm sáng tạo, điển hình tốt; phê bình những cá nhân, tổ chức chần chừ, thiếu tích cực, thụ động hoặc thực hiện không đạt kết quả như yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các Sở, ban, ngành tỉnh,
- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh,
- Các Đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- CP.VPTU- A, K3, A2, P.TH,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban đảng và VPTW Đảng.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Tôn Ngọc Hạnh